SUMMIT

BLUEMOUNTAIN

QUÀ TẶNG HỌC VIÊN

BỘ TIPS

IELTS READING

TƯ VẤN DU HỌC | Summit Junior | SAT | ACT | SSAT | TOEFL IBT | IELTS | GMAT

Mục lục

I/ Bài Đọc IELTS và các lỗi cần chú ý 2

II/ Để cải thiện kĩ năng Đọc lâu dài 3

III/ Để luyện thi với tài liệu IELTS 5

IV/ Khi làm bài thi 6

I.GIỚI THIỆU VỀ BÀI THI ĐỌC IELTS VÀ MỘT SỐ LỖI CẦN CHÚ Ý

Bài thi Đọc IELTS Học thuật (Academic) dài **60 phút**, với **3 bài đọc** và tổng là **40 câu hỏi.** Thí sinh cần chú ý thời lượng này đã bao gồm thời gian thí sinh viết câu trả lời vào phiếu trả lời riêng biệt, nên sẽ không có thêm 10 phút cuối giờ để làm điều này như ở bài Nghe nữa.
Ba bài đọc đều có bản chất khoa học, học thuật, nhưng không đòi hỏi kiến thức chuyên môn sâu; các thuật ngữ chuyên môn nếu có đều sẽ được giải thích trong bài hoặc chú thích bên dưới. Ngữ liệu như vậy được cho là khá giống các tài liệu sinh viên đại học sẽ cần phải đọc. Nội dung bao gồm nhiều lĩnh vực, có thể mô tả, phân tích, lập luận, trong đó thường sẽ có ít nhất một bài có lập luận chi tiết hoặc nhiều ý kiến trái chiều. Thường thì hai bài đọc đầu có 13 câu hỏi mỗi bài, còn bài cuối có 14 câu hỏi.
Các câu hỏi thường kết hợp vài dạng trong số các dạng dưới đây:

1

Điền từ vào câu, ghi chú, hình vẽ, bảng biểu, bài tóm tắt...: Thí sinh phải sử dụng một từ hoặc một cụm từ (2-3 từ cạnh nhau) có sẵn trong bài để hoàn thành câu, bài tóm tắt, ghi chú, hình vẽ bảng biểu trong phần câu hỏi. Đôi khi thí sinh nhận được một loạt các đáp án cho sẵn đánh mã A-H chẳng hạn, thay vì phải lấy từ trong bài, thì thí sinh cần viết A-H vào phiếu trả lời thay vì viết từ.

Lỗi cần chú ý: Thí sinh cần lấy y nguyên cụm từ trong bài, không được thay đổi dạng từ (vd: động từ hay danh từ, số ít hay số nhiều, đuôi –ing hay đuôi –ed), không tự ghép từ ở các vị trí khác nhau trong bài, và cần đảm bảo đúng ngữ pháp khi hoàn thành câu.

2

True/False/Not Given và Yes/No/Not Given: Thí sinh cần xác định xem câu cho trước (câu hỏi) là Đúng hay Sai hay Không Có Trong Bài và viết vào phiếu trả lời những từ như True/False/Not Given hay Yes/No/Not Given.

Lỗi cần chú ý: Thí sinh không nên viết tắt trong phiếu trả lời là T/F/NG hay Y/N/NG, mà phải viết từ đầy đủ, và không được nhầm giữa hai dạng bài với nhau. Tốt nhất là nên đọc kĩ đề xem mình phải viết gì nếu không muốn mất sạch toàn bộ những câu này (thường là ít nhất 10 câu hai dạng bài).

3

Tìm tiêu đề cho mỗi đoạn: Thí sinh được cho trước một danh sách các tiêu đề, thường được đánh số theo chữ số La Mã (I-IX chẳng hạn) và phải tìm tiêu đề phù hợp cho mỗi đoạn văn (A-H chẳng hạn) (chính là mỗi câu hỏi). Tiêu đề phù hợp sẽ thể hiện được chủ đề hoặc ý chính của đoạn văn đó.

Lỗi cần chú ý: Mỗi đoạn văn thường chỉ ứng với 1 tiêu đề và bạn sẽ được cho nhiều tiêu đề hơn số đoạn văn. Tuy nhiên, nếu đề bài có N.B. You can use a heading more than once thì đó chính là dấu hiệu cho thấy bạn sẽ phải sử dụng lại một tiêu đề cho một đoạn văn khác nữa. Do đó khi làm bài, bạn không nên gạch các lựa chọn đã dùng đi, và nên sẵn sàng sửa lại đáp án nếu thấy đoạn văn khác phù hợp hơn với tiêu đề đã dùng.

4

Tìm kiếm thông tin: Thí sinh được cho một danh sách các thông tin khá cụ thể, với yêu cầu chung là "Which paragraph contains the following information?". Mỗi thông tin cần tìm là một câu hỏi và thí sinh phải viết chữ cái (A-H chẳng hạn) của đoạn văn chứa thông tin đó.

Lỗi cần chú ý: Không giống khi tìm tiêu đề đoạn, ở đây một đoạn văn (A chẳng hạn) có thể chứa nhiều thông tin chi tiết cụ thể, nên bạn có thể phải dùng đáp án A vài lần, và sẽ có đoạn văn không chứa thông tin nào. Điều này bạn cần tự hiểu chứ đề bài không ghi N.B. như ở dạng bài tìm tiêu đề đoạn đâu nhé!

5

Nối hoặc phân loại thông tin: Thí sinh được cho hai danh sách: danh sách câu hỏi (đánh số) là những đặc điểm hay ý kiến nêu trong bài; danh sách còn lại được đánh chữ cái (A-E chẳng hạn) là tên các loại cây, con vật, nhà cửa... chứa các đặc điểm, hoặc tên người được trích dẫn ý kiến. Thí sinh cần nối đặc điểm, ý kiến nào là của loại cây, con vật, nhà cửa hay của người nào, và ghi chữ cái tương ứng A-E vào phiếu trả lời.

Lỗi cần chú ý: Nếu là dạng nối (matching) thì các đáp án không lặp lại, chỉ nối 1 đặc điểm với 1 đáp án A-E. Nếu là dạng phân loại (classifying) thì các đáp án sẽ lặp lại. Bạn nên đọc kĩ đề để biết mình đang làm nhiệm vụ nào. Ngoài ra luôn ghi mã (A-E) chứ đừng ghi tên người hay tên cây cối/ con vật nhé.

6

Nối nửa câu: Thí sinh được cho một số câu nói dở dang và phải tìm trong một danh sách cho trước các phần đuôi câu, để nối vào sao cho cả câu diễn đạt đúng thông tin đã nêu trong bài. Danh sách cho trước thường khá na ná nhau dễ lẫn, và luôn nhiều hơn số câu hỏi.

Lỗi cần chú ý: Không nên tự hoàn thành câu theo ý kiến chủ quan hoặc kiến thức bên ngoài của mình. Thông thường bạn sẽ tìm thấy một đến hai câu trong bài đọc diễn đạt đúng thông tin này, từ đó sẽ tìm ra đuôi câu phù hợp nhất. Nếu không chắc chắn, hãy mạnh dạn đoán câu nào trong bài, hơn là chỉ nghĩ bừa nhé.

6

Câu hỏi nhiều lựa chọn (Multiple choice questions): Thí sinh được cho câu hỏi với 3 đáp án (A-C) để chọn MỘT đáp án đúng. Các câu hỏi này thường chạy theo đúng thứ tự thông tin trong bài và đòi hỏi kĩ năng đọc hiểu sâu. Một biến thể khác của MCQ là thí sinh được cho một loạt các lựa chọn (ví dụ A-H) và cần tìm ra 2-3 đáp án trả lời chung một câu hỏi: ví dụ "Which THREE of the following statements are TRUE about ...?" Tuy về nội dung chỉ là 1 câu hỏi nhưng 3 đáp án sẽ ứng với 3 câu hỏi trên tổng số 40 câu đấy nhé.

Lỗi cần chú ý: *Bạn cần đọc kĩ số của câu hỏi để biết ở mỗi câu hỏi mình cần ghi gì vào ô trống trên phiếu trả lời. Đa số mỗi câu hỏi IELTS chỉ đòi hỏi một chữ cái (A-C hoặc A-H) nhưng cũng có trường hợp 1 câu hỏi đòi hỏi cả hai đáp án (A , C) thì bạn phải viết đủ trong cùng một ô trên phiếu trả lời.*

VD: Câu hỏi 25-26, mỗi câu chỉ ghi 1 chữ cái làm đáp án:

Questions 25 and 26

*Choose **TWO** letters, **A–E**.*

Write the correct letters in boxes 25 and 26 on your answer sheet.

On what points do Hunt and Lipo disagree with Diamond?

A the period when the moai were created
B how the moai were transported
C the impact of the moai on Rapanui society
D how the moai were carved
E the origins of the people who made the moai

VD: Mỗi câu hỏi đòi hỏi 2 đáp án để được điểm.

Questions 1–4

*Read the following passage and select **TWO** correct answers from the FIVE options (**A–E**).*

1 Until the late 20th century, academic views of child development considered that

A men were naturally predisposed to childcare.
B the father was not an important figure.
C fathers failed to provide for their children.
D the mother's role was central to child rearing.
E men should spend more time with their children.

3 Modern research has discovered that

A parenting is not an instinct.
B the role of parents varies with external factors.
C men and women have fixed parental roles.
D motherhood had not been thoroughly researched.
E fatherhood had been carefully researched in the past.

II. ĐỂ CẢI THIỆN KĨ NĂNG ĐỌC LÂU DÀI:

Để chuẩn bị tốt nhất cho bài thi IELTS, bạn nên có kế hoạch ôn thi lâu dài nếu năng lực ngôn ngữ (từ vựng ngữ pháp) của bạn chưa đạt đủ trình độ. Nội dung bài đọc IELTS mang tính khoa học, học thuật, nên nếu bạn mới chỉ quen đọc các bài đọc đơn giản như giới thiệu địa điểm du lịch, chương trình TV, bài báo giải trí, và đọc truyện, thì bạn sẽ gặp nhiều khó khăn để hiểu được bài IELTS. Dưới đây là một số gợi ý để bạn có thể bắt đầu con đường ôn luyện:

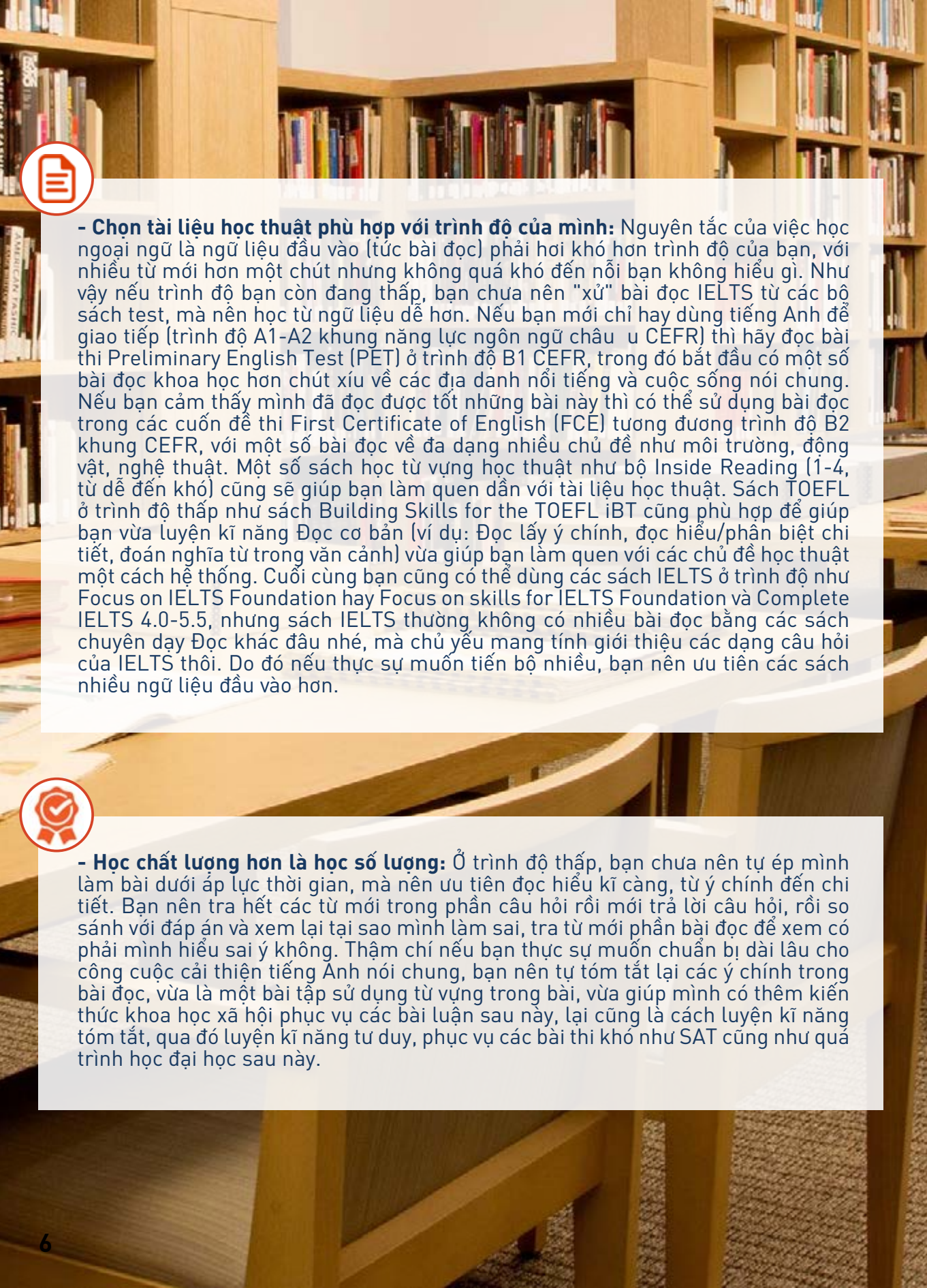

- Chọn tài liệu học thuật phù hợp với trình độ của mình: Nguyên tắc của việc học ngoại ngữ là ngữ liệu đầu vào (tức bài đọc) phải hơi khó hơn trình độ của bạn, với nhiều từ mới hơn một chút nhưng không quá khó đến nỗi bạn không hiểu gì. Như vậy nếu trình độ bạn còn đang thấp, bạn chưa nên "xử" bài đọc IELTS từ các bộ sách test, mà nên học từ ngữ liệu dễ hơn. Nếu bạn mới chỉ hay dùng tiếng Anh để giao tiếp (trình độ A1-A2 khung năng lực ngôn ngữ châu u CEFR) thì hãy đọc bài thi Preliminary English Test (PET) ở trình độ B1 CEFR, trong đó bắt đầu có một số bài đọc khoa học hơn chút xíu về các địa danh nổi tiếng và cuộc sống nói chung. Nếu bạn cảm thấy mình đã đọc được tốt những bài này thì có thể sử dụng bài đọc trong các cuốn đề thi First Certificate of English (FCE) tương đương trình độ B2 khung CEFR, với một số bài đọc về đa dạng nhiều chủ đề như môi trường, động vật, nghệ thuật. Một số sách học từ vựng học thuật như bộ Inside Reading (1-4, từ dễ đến khó) cũng sẽ giúp bạn làm quen dần với tài liệu học thuật. Sách TOEFL ở trình độ thấp như sách Building Skills for the TOEFL iBT cũng phù hợp để giúp bạn vừa luyện kĩ năng Đọc cơ bản (ví dụ: Đọc lấy ý chính, đọc hiểu/phân biệt chi tiết, đoán nghĩa từ trong văn cảnh) vừa giúp bạn làm quen với các chủ đề học thuật một cách hệ thống. Cuối cùng bạn cũng có thể dùng các sách IELTS ở trình độ như Focus on IELTS Foundation hay Focus on skills for IELTS Foundation và Complete IELTS 4.0-5.5, nhưng sách IELTS thường không có nhiều bài đọc bằng các sách chuyên dạy Đọc khác đâu nhé, mà chủ yếu mang tính giới thiệu các dạng câu hỏi của IELTS thôi. Do đó nếu thực sự muốn tiến bộ nhiều, bạn nên ưu tiên các sách nhiều ngữ liệu đầu vào hơn.

- Học chất lượng hơn là học số lượng: Ở trình độ thấp, bạn chưa nên tự ép mình làm bài dưới áp lực thời gian, mà nên ưu tiên đọc hiểu kĩ càng, từ ý chính đến chi tiết. Bạn nên tra hết các từ mới trong phần câu hỏi rồi mới trả lời câu hỏi, rồi so sánh với đáp án và xem lại tại sao mình làm sai, tra từ mới phần bài đọc để xem có phải mình hiểu sai ý không. Thậm chí nếu bạn thực sự muốn chuẩn bị dài lâu cho công cuộc cải thiện tiếng Anh nói chung, bạn nên tự tóm tắt lại các ý chính trong bài đọc, vừa là một bài tập sử dụng từ vựng trong bài, vừa giúp mình có thêm kiến thức khoa học xã hội phục vụ các bài luận sau này, lại cũng là cách luyện kĩ năng tóm tắt, qua đó luyện kĩ năng tư duy, phục vụ các bài thi khó như SAT cũng như quá trình học đại học sau này.

- Bổ sung từ vựng: Có hai loại từ vựng bạn cần tích lũy: từ vựng học thuật và từ vựng chủ đề. Từ vựng học thuật là những từ dùng rất nhiều trong các bài đọc khoa học, dù chủ đề nào cũng cần những từ cơ bản này, ví dụ như "factors", "speculation", "evidence" hay "inevitable". Có những từ học thuật rất dễ, ai đọc cũng biết, nhưng cũng có những từ lạ hơn, khó hơn một chút mà nếu không biết, bạn có thể sẽ không làm được đúng các dạng bài như True/False/Not Given chẳng hạn. Bên cạnh đó, đương nhiên bạn cần tích lũy từ vựng theo các chủ điểm khoa học như Y Học (từ vựng môn Sinh học, thuốc thang), Tâm Lý (từ vựng về tính cách hành vi con người con vật), hay Tài Chính/Kinh doanh (từ vựng về tiền, các quy trình sản xuất, quản lý...). Nên chọn các bài đọc cùng chủ điểm lớn (ví dụ cùng về con vật, hay cùng về máy tính) để đọc cùng nhau. Bạn sẽ thấy rõ các từ vựng hay được lặp lại, sẽ thấy tiến bộ hẳn lên, có hứng học hơn, và quan trọng nhất là bạn sẽ nhận ra mình còn yếu chủ điểm nào để còn có hướng giải quyết.

- Phương hướng học từ vựng: Mỗi bạn sẽ có cách học từ vựng của riêng mình nhưng hãy đảm bảo bạn có sổ tay ghi từ vựng riêng, trong đó bạn nên chép lại câu văn chứa cụm từ mới, kết hợp ghi thêm từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa mà bạn có thể tìm thấy trong bài đọc và trong từ điển. Tránh ghi nghĩa từ vựng bằng tiếng Việt vì nhiều từ tiếng Anh không có cụm tương đương, hoặc có nhiều nét nghĩa hơi khác nhau trong các văn cảnh, và rõ ràng là bài thi IELTS sẽ không bao giờ xuất hiện tiếng Việt cả. Thay vào đó bạn nên "cảm nhận" nét nghĩa cơ bản của từ vựng, nhất là khi từ đó đã xuất hiện trong nhiều câu văn khác nhau, và ghi nhớ từ vựng dựa trên liên tưởng, liên hệ tới chính câu văn, đoạn văn mà bạn đã gặp từ đó lần trước. Đừng quên thường xuyên mở lại sổ từ vựng và nhìn lại các câu văn và từ đồng nghĩa đó vì trung bình 1 tuần người ta quên 50% số từ mới nếu không chủ động xem lại nha!

- Chú ý các câu văn ngữ pháp phức tạp: Nhiều thí sinh thi IELTS không quen với việc đọc một câu dài 5-6 dòng, với ngữ pháp phức tạp, nhiều thông tin. Họ dễ lấy nhầm chủ ngữ vị ngữ, từ đó dễ chọn nhầm các đáp án sai. Do đó mỗi khi có câu văn dài 2-3 dòng, bạn nên tập thói quen phân tích ngữ pháp câu văn đó, tự hỏi mình "đâu là chủ ngữ của động từ này", "tính từ này mô tả danh từ nào", và nếu có dạng ngữ pháp khó, hay không hiểu, bạn cần hỏi bạn bè hay ai đó có năng lực tiếng Anh cao hơn giải thích. Nhiều bạn không nhận ra các cấu trúc câu như đảo ngữ của câu điều kiện (với "Should/Had" ở đầu câu) hoặc các câu có nhiều mệnh đề quan hệ.

III. GIAI ĐOẠN LUYỆN THI IELTS

Nếu bạn nghĩ mình đã sẵn sàng để xử lý bài dài như bài IELTS hoặc đã tới giai đoạn nước rút cần luyện thi (2 tháng trước ngày thi) thì có thể tham khảo những lời khuyên dưới đây:

Các tài liệu luyện thi IELTS nên sử dụng: The Official Cambridge Guide to IELTS for Academic and General Training (ngoài phần hướng dẫn các kĩ năng đọc, sách có 8 bài test Academic, thiết kế khá sát bài thi thật, tha hồ luyện tập), IELTS Testbuilder 1 và 2 (hơi dễ một chút, có thể là sách bắc cầu nếu bạn mới chuyển sang tài liệu IELTS), bộ sách đề thi thật của Cambridge từ cuốn 5-12, sách Complete IELTS 6.0-7.5, IELTS Trainer và bộ IELTS Practice Test Plus 3 và 2 (ba tài liệu này có thể hơi khó, nên dùng giai đoạn nước rút, hướng tới band điểm 7 trở lên). Thực ra sách bài đọc IELTS cũng khá nhiều và chất lượng không xa rời bài thi thật quá, các bạn hoàn toàn có thể dùng nhiều nguồn khác nhau trong quá trình học, kể cả các bài đọc trên mạng, và nên để dành những cuốn sách nêu trên cho giai đoạn nước rút để phản ánh rõ rệt nhất tiến bộ và năng lực của mình trước khi thi nhé.

Luyện tập trung ít nhất 20 phút: Có những thí sinh không phải do năng lực ngôn ngữ kém mà do đầu óc không được tập trung trong thời gian thi vì bị sao nhãng bởi điện thoại hay âm thanh. Nếu bạn có xu hướng này thì phải luyện cho não bộ làm việc tập trung trong 20 phút. Ngay từ đầu giai đoạn luyện thi, với mỗi bài đọc IELTS, dành đúng 20 phút, không cho phép mình nghĩ tới cái gì khác ngoài bài đọc,và hết giờ thì dừng lại, nghỉ ngơi, kể cả khi chưa xong bài. Sau đó lại dành thời gian 20 phút tiếp theo để làm lại bài đó, kể cả câu hỏi mình đã làm được thì cũng tiến hành scan và làm lại. Khi não bộ đã quen làm việc trong 20 phút, bạn có thể dần tăng lên thành 40 phút, hoặc 1 tiếng.

Luyện tốt kĩ năng Scanning: Scanning là kĩ thuật đọc cơ bản của bài IELTS, bản chất là bạn đọc câu hỏi bài IELTS, chọn lấy một vài từ khóa, rồi bạn lướt nhanh qua bài đọc của IELTS tìm xem ở chỗ nào có những từ khóa tương tự, rồi dừng lại và đọc kĩ hơn để hiểu và trả lời câu hỏi. Để scan được nhanh và đẩy tốc độ làm bài, bạn cần lựa chọn từ khóa khôn ngoan, ví dụ chọn tên riêng hay các thuật ngữ ít bị thay đổi, chứ không nên chọn nhầm những từ quá chung chung hay có khả năng không xuất hiện trong bài. Ví dụ câu hỏi là "A nine-month baby can babble". Nếu bạn chọn tìm 9th month sẽ là không không ngoan, vì có khả năng thông tin này sai, không có trong đoạn văn, hoặc phải suy diễn mới có. Thay vào đó bạn nên chọn từ khóa "babble" để scan, và sẽ chủ động tìm xem babble xuất hiện vào tháng thứ mấy, từ đó suy ra câu nói trên đúng hay sai.

Thường xuyên ghi lại các từ đồng nghĩa hoặc liên quan nhau ở trong bài đọc vào cạnh từ ở trong câu hỏi.
VD: nếu câu hỏi có từ "colours" và bạn tìm thấy "crimson" trong bài đọc, thì bạn cũng nên ghi từ `crimson" vào cạnh từ "colours" trong câu hỏi. Khi bạn cần ôn luyện, chỉ cần dở lại trang câu hỏi của bài đọc, bạn có thể nhớ ra crimson là tên một màu, từ đó vừa học từ mới hiệu quả, vừa đỡ phải nhìn vào trang bài đọc chi chít chữ.

Đừng quên "xử lý" những câu văn phức tạp: Sau khi đã làm xong bài, kiểm tra đáp án, ghi lại từ vựng đồng nghĩa và từ mới, bạn hãy rà soát lại bài đọc xem có câu văn nào dài 2-3 dòng, thì tập phân tích ngữ pháp những câu đó và kiểm tra xem bạn đã hiểu câu nói đó không. Nên ghi lại những câu này vào một cuốn sổ để thi thoảng xem lại hoặc đem đố bạn bè mình, là một cách rất tốt để ôn tập nếu không đủ thời gian làm bài 20 phút. Với vốn kiến thức ngữ pháp chắc chắn, bạn sẽ thấy khả năng đọc hiểu của mình tiến bộ hơn nhiều.

Luyện bài đọc theo dạng câu hỏi:
VD: trong hai ngày bạn sẽ chuyên tâm làm những bài có dạng câu hỏi True/False/Not Given, rồi hai ngày tiếp theo bạn chuyên đọc những bài có dạng câu hỏi tìm tiêu đề đoạn (headings)... Bằng cách này, bạn tăng tốc độ xử lý từng dạng câu hỏi, cảm nhận được cách "lừa" của đề bài, và sẽ biết mình còn yếu dạng câu hỏi nào để có chiến lược cải thiện sau đó.

Sau giai đoạn luyện theo dạng câu hỏi, bạn nên chú trọng luyện theo chủ điểm, ưu tiên đọc những bài có chủ điểm xa lạ:
VD: nếu bạn là dân khoa học xã hội, đọc những bài về kinh doanh, giáo dục, tâm lý rất "mượt", thì bạn phải ép mình đọc bài khoa học tự nhiên như địa chất học, xây dựng, sản xuất, kiến trúc, và ngược lại. Các bạn học sinh cấp 3 cần đọc thêm những bài có nhiều lập luận, quan điểm trái chiều, có nghiên cứu thí nghiệm, để tăng thêm khả năng đọc học thuật. Nên dành thời gian đọc lại bài đọc để lấy kiến thức và thông tin để nếu đi thi gặp bài đọc hơi na ná, bạn sẽ nhanh chóng hiểu bài hơn.
Nếu bạn muốn đạt điểm cao hẳn (8.0) hay đặc biệt cần nhảy qua rào cản từ 6.0 lên 7.0 thì đặc biệt cần **chú ý luyện đọc thêm các tài liệu khó hơn với các câu hỏi đòi hỏi kĩ năng đọc hiểu sâu hơn**. Các bạn có thể tham khảo thêm các bài đọc của bài thi Cambridge Advanced English (CAE) ở trình độ C1 khung CEFR tương đương 6.5 IELTS trở lên.

Luyện thêm kĩ năng Skimming: Skimming là kĩ năng đọc nhanh để lấy chủ đề và ý chính của đoạn văn. Đây là một kĩ năng khó, và chính là kĩ năng mà dạng bài tìm tiêu đề đoạn (headings) kiểm tra. Mỗi khi đọc bài IELTS hãy dành 5 phút đầu tiên đọc nhanh các đoạn văn, từ đó khái quát được mỗi đoạn nói về điều gì, và nhìn chung toàn bài có thể chia thành 2 hay 3 phần, mỗi phần nói về cái gì. Sau đó bạn có thể tiến hành scanning và trả lời câu hỏi như lúc làm bài IELTS bình thường. Kĩ năng này đặc biệt phát huy tác dụng khi bạn gặp phải những dạng câu hỏi không theo thứ tự thông tin trong bài, khi đó bạn nên đọc nhanh để hiểu bài rồi trả lời câu hỏi thì sẽ ít bị nhầm và bỏ sót hơn. Kĩ năng này cũng giúp bạn scan nhanh hơn và không bỏ sót.

Có mục tiêu số câu đúng rõ ràng:
Ví dụ: nếu bạn cần điểm 7.0, bạn chỉ được sai tối đa 10 câu trên tổng số 3 bài (40 câu); 8.0 chỉ được sai 5 câu. Mỗi khi làm bài hãy để ý lượng câu mình sai hoặc không chắc chắn và cố gắng giảm thiểu số lỗi tới con số mong muốn.

IV/ KHI LÀM BÀI THI:

Nhìn trước toàn bộ bài xem bài nào dễ thì làm trước: Đa số thí sinh thấy bài đọc số 1 là dễ và có thể làm nhanh trong 15 phút, còn bài số 2 hoặc 3 thường khó và mất nhiều thời gian hơn 20 phút. Với bài số 2-3, nếu chủ đề nào quen thuộc hơn hoặc dạng câu hỏi có vẻ dễ hơn thì bạn nên đọc và làm trước.

Luôn xem trước tất cả các dạng câu hỏi của một bài đọc rồi quyết định hướng tiếp cận bài đọc: Nếu các câu hỏi chạy theo thứ tự thông tin trong bài và dễ scan, bạn có thể bắt tay luôn vào scan. Nhưng nếu có nhiều câu hỏi không theo thứ tự thông tin trong bài, bạn nên đọc qua toàn bộ các câu hỏi để có chút ý tưởng về những thông tin cần tìm. Nếu có câu dễ scan, bạn có thể scan trước tìm câu hỏi đó. Nhưng cách tốt hơn vẫn là đọc bài nhanh (skimming): đọc 2 khổ rồi dừng, kiểm tra xem có câu hỏi nào liên quan tới thông tin này và trả lời những câu hỏi đó.

Hãy dựa vào đọc hiểu thông tin trong bài để trả lời câu hỏi: Đừng chọn một đáp án vì các lý do như: "Có 2 câu True, 2 câu False rồi, vậy câu cuối này hẳn phải là Not Given" , "Chả nhẽ lại có 2 câu liền đều A? Thôi chọn B", "Chả nhẽ một đoạn văn mà có tận tất cả các câu trả lời? Phải có ở đoạn khác chứ?", "Dạng bài locating information này là không lặp lại các đáp án"

Viết luôn đáp án vào phiếu trả lời: Đừng mất công viết "nháp" vào đề bài rồi lại phải chép lại vào phiếu trả lời, kẻo không chép kịp lúc cuối giờ. Nếu câu nào chưa chắc chắn thì bạn chưa cần ghi ngay vào, hoặc hãy ghi một đáp án vào rồi đánh dấu hỏi bên cạnh (bằng bút chì nha!) để dễ kiểm tra lại, khi nào chuẩn bị nộp bài chỉ việc xóa dấu hỏi đi. Hãy nhớ không để trống câu hỏi nào, vì IELTS không trừ điểm khi bạn trả lời sai.

Nhớ kiểm tra lại yêu cầu của đề bài, tránh viết thừa số từ, viết tắt T/F/NG hay Y/N/NG, hay viết sai mã: Nếu cần tẩy xóa, bạn có thể tẩy vết bút chì đi, viết lại cho rõ ràng, nhưng nếu viết bút bi thì hãy gạch đi, viết lại đáp án đúng sang bên cạnh, tránh viết đè lên đáp án cũ khó nhìn.

CHƯƠNG TRÌNH LUYỆN THI SUMMIT IELTS

Chương trình luyện tập tổng thể 4 kỹ năng giống với bài thi thật nhất, từ trình độ thấp (foundation) cho đến trình độ cao (advanced)

Thời gian học ngắn nhưng đem lại hiệu quả tối ưu nhất cho các em học sinh, giúp gia đình tiết kiệm thời gian và chi phí

ĐIỂM KHÁC BIỆT

Summit là đơn vị luyện thi IELTS uy tín nhất Hà Nội

2/5 bạn đạt điểm tuyệt tối **IELTS 9.0/9.0** trên toàn quốc theo học tại Summit

75% học sinh các lớp trung cấp & nâng cao đạt điểm từ **7/9.0 đến 9/9.0 IELTS**

Giáo trình được biên soạn dựa trên bí quyết luyện thi, đào tạo hàng ngàn học sinh được điểm cao trong gần 10 năm qua

Giáo viên kinh nghiệm trung bình **5-10 năm** dạy IELTS

Sĩ số lớp nhỏ, tương tác cao chất lượng đồng đều

Môi trường học thuật cạnh tranh lành mạnh. Phòng học đa phương tiện hiện đại

SUMMIT IELTS TOP SCORERS

9.0/9.0

9.0/9.0

8.5/9.0

8.5/9.0

8.5/9.0

HỌC VIÊN THÀNH CÔNG

Đỗ Hải
Hoàng Nam

Đỗ Hải Hoàng Nam 9.0/9.0 IELTS

"Mình đã học qua khoá IELTS Master – khoá chuyên luyện kĩ năng Writing và Speaking với các giáo viên Summit. Mình đến học khoá này là để cải thiện điểm số, cũng như trau dồi kỹ năng Writing và Speaking để ứng dụng vào những ngữ cảnh khác, và mình nghĩ rằng học khoá này đã giúp mình rất nhiều để đạt được hai mục tiêu này. Về tài liệu, Summit soạn giáo trình rất hay và bổ ích, giúp mình đa dạng hoá cấu trúc câu và từ vựng; các đề Summit soạn ra cũng khá sát với đề thi, khiến mình tự tin hơn khi vào phòng thi. Sĩ số lớp khá nhỏ nên cả hai giáo viên đã có thể tận tình giúp đỡ từng học sinh khắc phục điểm yếu cũng như củng cố thế mạnh của mình."

Vũ Hoàng Phương

Vũ Hoàng Phương 9.0/9.0 IELTS

"Em vẫn luôn tin rằng việc nắm rõ cấu trúc đề là nền tảng cơ bản để làm mọi bài thi thật tốt. Quả nhiên, các thầy cô ở Summit đã không khiến em thất vọng khi bắt đầu buổi học bằng cách giải thích thật cặn kẽ cấu trúc một đề thi IELTS và những điều cần lưu ý. Trong suốt quá trình học, em cũng đã được làm quen với những phương pháp làm bài sao cho nhanh, gọn nhưng chính xác nhất, và rút ra được nhiều bí quyết quan trọng. "

CÁC CẤP ĐỘ LUYỆN THI IELTS

IELTS Foundation	(mục tiêu → IELTS 5.5)
IELTS Intermediate	(mục tiêu → 5.5 - 6.0)
IELTS High-Inter	(mục tiêu → 6.0 - 6.5)
IELTS Intensive	(mục tiêu → 6.5 - 7.0)
IELTS Advanced	(mục tiêu → 7.5 trở lên)

Summit là lựa chọn của hàng nghìn HS, SV để luyện thi SAT, ACT, TOEFL, IELTS, GMAT, tiếng Anh học thuật và tư vấn tìm học bổng du học các trường TOP ở Mỹ!

VP Summit mở cửa phục vụ tư vấn, kiểm tra đầu vào miễn phí vào tất cả các ngày từ 9h sáng tới 6h tối, trừ ngày lễ tết.

Để được Summit gọi điện tư vấn cho bạn, vui lòng click vào nút bên dưới:
(Summit sẽ liên hệ lại trong vòng 24-48h)

NHẬN TƯ VẤN KHOÁ HỌC

Hà Nội
Cơ sở 1:
Tầng 2, toà nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, HN
Hotline: 0901 702 889
Điện thoại: 024 6680 8289 | 024 6657 4777
Email: info@summit.edu.vn

Cơ sở 2:
32A Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, HN
Hotline: 0931 160 123
Điện thoại: 024 6657 6006 | 08 6996 1963
Email: info@summit.edu.vn

TP Hồ Chí Minh
Văn phòng Summit- Blue Mountain
Lầu 2, 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP. HCM.
Điện thoại: 08 6273 6723
Hot line: 0904 655 300 | 08 6273 6723
Email: info@bluemountain.vn